

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm báo cáo: Bán niên năm 2026**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Tp. Hà nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0243.8540401, Email: licogi18.info@gmail.com,
- Vốn điều lệ: **571.746.520.000 VND** (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi một tỷ bảy trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: **L18**
- Mô hình QT công ty: ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	42/2026/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (Tổ chức trực tiếp tại Trung tâm hội nghị quốc gia)

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo bán niên)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ (TVHĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Thanh Tuyên	Chủ tịch HĐQT	28/04/2026	
2	Ông Nguyễn Xuân Hưng	Thành viên HĐQT kiêm TGD	28/04/2026	
2	Ông Đặng Văn Giang	TVHĐQT không điều hành	28/04/2026	
3	Ông Trịnh Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	28/04/2026	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	Thành viên HĐQT kiêm PTGD	28/04/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT (bao gồm họp trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản)

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Thanh Tuyên	14	100%	
2	Ông Nguyễn Xuân Hưng	14	100%	
3	Ông Đặng Văn Giang	14	100%	
4	Ông Trịnh Việt Dũng	14	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Chung	14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT đã thực hiện công tác giám sát và chỉ đạo Ban tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của công ty như sau:

3.1. Phương thức giám sát.

- Tham gia trực tiếp các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc để soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từng quý và lũy kế, tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, công tác quản trị trong toàn hệ thống, nhận định những khó khăn, thuận lợi phát sinh để cùng thảo luận và thông qua các quyết định kịp thời làm cơ sở cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
- Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ/báo cáo đột xuất của Tổng giám đốc về các lĩnh vực hoạt động của công ty.
- Giám sát tình hình hoạt động của các công ty thành viên/công ty liên kết thông qua các Báo cáo và Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn của Công ty.

3.2. Kết quả của hoạt động giám sát:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 28/4/2026.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD, phương án đầu tư năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua, triển khai công tác tổ chức thi công các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn.
- Ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt nam) để thực hiện soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2026 của Công ty.
- Thông qua, chấp thuận các giao dịch với các tổ chức/cá nhân có liên quan với Công ty, bao gồm các công ty thành viên, cổ đông lớn, người nội bộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.
- Triển khai việc thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho người sở hữu chứng khoán L18 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung đối với chứng khoán phát hành thêm và hoàn tất việc đưa số lượng chứng khoán phát hành thêm vào giao dịch.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1.	02/NQ-HĐQT/LICOGI18	06/01/2026	Thông qua Tờ trình xin ý kiến chỉ đạo của Người đại diện quản lý vốn về việc bổ nhiệm nhân sự tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI 18.5)	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
2.	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	12/01/2026	Thông qua các giao dịch giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 với các bên liên quan với Công ty phát sinh trong năm 2026	100%
3.	06/NQ-HĐQT/LICOGI18	11/02/2026	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
4.	08/QĐ-HĐQT/LICOGI18	05/03/2026	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Một thành viên đầu tư và xây dựng số 18.8	100%
5.	09/QĐ-HĐQT/LICOGI 18	05/03/2026	Thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghiệp 18.9 (LICOGI 18.9)	100%
6.	10/QĐ-HĐQT/LICOGI18	05/03/2026	Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Một thành viên đầu tư và xây dựng số 18.8	100%
7.	11/QĐ-HĐQT	05/03/2026	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
8.	13/NQ-HĐQT/LICOGI18	09/03/2026	Thông qua ý kiến chỉ đạo đối với của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty TNHH đầu tư và Phát triển công nghiệp 18.9	100%
9.	14/QĐ-HĐQT/LICOGI 18	09/03/2026	Cử Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghiệp 18.9 (LICOGI 18.9)	100%
10.	16/NQ-HĐQT/LICOGI18	11/03/2026	Thông qua nội dung chỉ đạo đối với Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI 18.3) về phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Quang Minh	100%
11.	21/NQ-HĐQT/LICOGI18	20/03/2026	Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
12.	24/2026/QĐ-HĐQT/L18	23/03/2026	Thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	100%
13.	25/2026/QĐ-HĐQT/L18	23/03/2026	Thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	100%
14.	26/2026/QĐ-HĐQT/L18	23/03/2026	Cử Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	100%
15.	27/2026/QĐ-HĐQT/L18	23/03/2026	Cử Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	100%
16.	28/2026/QĐ-	31/03/2026	Chuyển đổi mô hình hoạt động Công ty TNHH	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
	HĐQT/L18		MTV sang mô hình Công ty cổ phần đối với Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.8	
17.	29/2026/QĐ-HĐQT/L18	31/03/2026	Thông qua phương án chào bán và danh sách cá nhân đăng ký mua cổ phần của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.8	100%
18.	30/2026/QĐ-HĐQT/L18	31/03/2026	Cử Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.8	100%
19.	31/2026/QĐ-HĐQT/L18	31/03/2026	Đề cử nhân sự tham gia vào Hội đồng quản trị và các chức danh chủ chốt khác của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.8	100%
20.	32/2026/NQ-HĐQT/L18	08/04/2026	Phê duyệt việc ký kết hợp đồng giao nhận thầu xây lắp giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 với Tổ chức có liên quan	100%
21.	33/2026/NQ-HĐQT/L18	08/04/2026	Phê duyệt việc ký kết hợp đồng giao nhận thầu xây lắp giữa Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 với Tổ chức có liên quan	100%
22.	42/2026/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18	100%
23.	51/2026/NQ-HĐQT	28/04/2026	Bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 nhiệm kỳ 2026-2031	100%
24.	52/2026/QĐ-HĐQT	28/04/2026	Bổ nhiệm Tổng Giám Đốc Công ty	100%
25.	53/2026/QĐ-HĐQT	28/04/2026	Miễn nhiệm chức danh Thư ký Hội đồng quản trị - Người phụ trách quản trị Công ty kết thúc nhiệm kỳ 2021-2026 và Bổ nhiệm chức danh Thư ký Hội đồng quản trị - Người phụ trách quản trị công ty nhiệm kỳ 2026-2031	100%
26.	54/2026/QĐ-HĐQT	28/04/2026	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
27.	56/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026	Phân công nhiệm vụ các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty	100%
28.	57/2026/QĐ-HĐQT	28/04/2026	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
29.	60/2026/NQ-HĐQT	12/05/2026	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
30.	61/2026/QĐ-HĐQT	29/05/2026	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
31.	63/NQ-HĐQT/LICOGI18	05/06/2026	Thông qua ý kiến chỉ đạo đối với của Người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	100%
32.	69/NQ-HĐQT/LICOGI18	22/06/2026	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thời gian là TVBKS	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lưu Bá Thái	TBKS	Cử nhân TCKT	28/04/2026	
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	TV.BKS	Thạc sỹ kinh tế	28/04/2026	
3	Ông Bùi Công Phách	TV.BKS	Trung cấp kế toán	28/04/2026	
4	Bà Bùi Thị Thuần	TV.BKS	Cử nhân kinh tế	28/04/2026	

2. Cuộc họp của BKS

STT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Bá Thái	02	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Ngọc Lan	02	100%	100%	
3	Ông Bùi Công Phách	02	100%	100%	
4	Bà Bùi Thị Thuần	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý công ty.
- Giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc chỉ đạo, tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Giám sát công tác hồ sơ, ghi chép kế toán; thẩm định tình hình tài chính, tài sản và kết quả kinh doanh hàng quý, bán niên và báo cáo năm trước khi trình ĐHĐCĐ.
- Giám sát tiến độ triển khai các dự án đầu tư; giám sát tình hình thực hiện hợp đồng thi công với chủ đầu tư và các hợp đồng kinh tế khác; Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật đối với các giao dịch giữa công ty với đối tượng có liên quan.
- Giám sát công tác công bố thông tin đối với công ty niêm yết cổ phiếu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Ban kiểm soát được HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty bố trí phòng làm việc riêng với đầy đủ phương tiện làm việc.

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên; cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu phản ánh công tác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát tham gia cùng Ban Tổng Giám đốc thường xuyên nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ công ty khi pháp luật có sự thay đổi.
- Ban kiểm soát thường xuyên tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn với cán bộ công ty
- Ban kiểm soát tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của Công ty do Tổng Giám đốc/HĐQT tổ chức.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Xuân Hưng		KSXD cầu hầm	Tổng Giám đốc	28/04/2026	
2.	Ông Nguyễn Ngọc Chung		KSXD cầu hầm	Phó TGĐ	31/08/2019	
3.	Ông Hà Hồng Quang		KSXD cầu đường	Phó TGĐ	31/08/2019	
4.	Ông Dương Quốc Khánh		KSXD/ cầu đường	Phó TGĐ	31/08/2019	
5.	Bà Nguyễn T. Kim Xinh		Cử nhân kinh tế	Phó TGĐ	06/05/2021	
6.	Ông Đặng Long Diệp		KSXD - Cử nhân QTKD	Phó TGĐ	16/09/2021	
7.	Ông Ngô Văn Nam		Kỹ sư kinh tế xây dựng	Phó TGĐ	01/01/2022	
8.	Ông Phùng Văn Thanh		Kỹ sư kinh tế xây dựng	Phó TGĐ	01/01/2022	
9.	Ông Nguyễn Minh Thi		Cử nhân luật	Phó TGĐ	05/06/2023	
10.	Ông Bùi Văn Việt		Kỹ sư XD cầu đường	GĐ VPĐD phía nam	06/05/2024	
11.	Ông Nguyễn Xuân Sơn		Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Phó Tổng giám đốc	01/03/2025	
12.	Ông Nguyễn Văn Chiến		Kỹ sư đường bộ	Phó TGĐ	01/06/2026	

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG-NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Đỗ Thị Nhung	14/10/1986	Cử nhân kinh tế	31/08/2019	

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY: Không

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

7.1. Danh sách các tổ chức có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
1	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI 18.1)	Công ty con	5700668909 cấp ngày 16/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Quảng Ninh.	Tầng 3, LICOGI 18.1 Tower, đường Trần Quốc Nghiễn, Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	2007			
2	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI 18.3)	Công ty con	0900273641 cấp ngày 14/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Hưng Yên.	Số 98, đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên,	2007			
3	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI 18.5)	Công ty con	0102326843 cấp ngày 28/7/2021 tại Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Toà N04B-T2, Khu đoàn ngoại giao, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2007			
4	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6 (LICOGI 18.6)	Công ty con	0109102507 cấp ngày 13/4/2020 tại Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Tầng I và II tòa nhà LICOGI 18, KCN Quang Minh, Xã Quang Minh, TP Hà Nội, Việt Nam	2020			
5	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.8(LICOGI 18.8)	Công ty con	0109788124 cấp ngày 02/06/2026 tại Sở tài chính TP. Hải Phòng	Số 245 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng, Việt Nam	2021			
6	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7(LICOGI 18.7)	Công ty LK	0800447189 cấp ngày/ 31/10/2016 tại Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, Tp.Hải Phòng, Việt Nam	2009			
7	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương	Công ty con	5300794472 cấp ngày/ 09/10/2024 tại Sở KH&ĐT tỉnh Lào Cai	Thôn Cốc Cáng, Xã Pha Long, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam.	2024			
8	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Phát Triển Công Nghiệp 18.9 (LICOGI 18.9)	Công ty con	0110867349 cấp ngày 08/10/2024 tại Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Tầng 7, số 471 đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Liệt, Tp.Hà nội, Việt Nam	2024			
9	Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vinh Phúc (VPID)	Cổ đông lớn	2500222004 cấp ngày 2/7/2021 tại Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc	KCN Khai quang, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	2018			
10	Công ty cổ phần Đại đồng Thịnh vượng	Công ty LK	2301372615 cấp ngày 02/12/2025 tại Sở Tài chính Bắc Ninh	LKB 36 – ô 12, Khu đô thị SingGarden, Phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	2026			

7.2. Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người

nội bộ

a. Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Số NQ/QĐ của HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (VND)
1.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI 18.1)	Công ty con	5700668909 cấp ngày 16/7/2025 tại Sở tài chính tỉnh Quảng Ninh.	32/2026/NQ-HĐQT/L18	Giao nhận thầu xây lắp 13 căn nhà ở liền kề LK04 mẫu M2, M2B và M2C thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng tại khu đô thị mới Bắc cầu Hàn	14.390.923.000
2.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5 (LICOGI 18.5)	Công ty con	0102326843 cấp ngày/ 28/7/2021 tại Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	33/2026/NQ-HĐQT/L18	Giao nhận thầu xây lắp 10 căn nhà ở liền kề LK05 mẫu M2, M2B, M2C và M12 thuộc dự án Đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng tại khu đô thị mới Bắc cầu Hàn	14.463.618.000
3.	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.8 (LICOGI 18.8)	Công ty con	0109788124 cấp ngày 02/06/2026 tại Sở tài chính TP. Hải Phòng	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	Thi công 5 căn Nhà LK4 từ 41 đến 45 khu Đô thị Bắc Cầu Hàn	5.903.531.000

b. Giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Tên người nội bộ	Mối quan hệ liên quan với cty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Số NQ/QĐ của HĐQT thông qua	Nội dung giao dịch, tổng giá trị giao dịch
Nguyễn Thị Kim Xinh	Phó TGD	030172003558 cấp ngày 10/07/2021 tại cục cảnh sát	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	6.504.258.000
Đặng Thị Quỳnh Trang	Người có liên quan của TV HĐQT	033187000800 cấp ngày 25/04/2021 tại cục cảnh sát	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	3.562.500.000
Bùi Công Phách	Thành viên Ban kiểm soát	034058009847 cấp ngày 19/04/2021 tại cục cảnh sát	04/NQ-HĐQT/LICOGI18	1.710.000.000

7.3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

7.4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã nêu tại mục b khoản 7.2.
- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

8.1. Danh sách và số lượng cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (số lượng cổ phiếu theo danh sách chốt ngày 18/06/2026 để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
1	Bùi Thanh Tuyên		CT.HĐQT			28.950.583	50,6353%	
1.1	Nguyễn Thị Kim Xinh		P.TGD			542.396	0.9487%	Vợ
1.2	Bùi Thanh Thái		Không			240	0,052%	Con trai
1.3	Bùi Phương Hà		Nhân viên			0	0	Con gái
1.4	Bùi Thị Chuyển		Không			0	0	Mẹ vợ
1.5	Bùi Văn Tiến		Không			21.560	0,03777%	Em trai
1.6	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1		CT.HĐQT			0	0	TC có liên quan
1.7	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.8		TV.HĐQT			0	0	TC có liên quan
1.8	Công Ty TNHH Đầu Tu Và Phát Triển Công Nghiệp 18.9		TV.HĐTV			0	0	Tổ chức có liên quan
1.9	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3		CT.HĐQT			0	0	TC có liên quan
2	Nguyễn Xuân Hưng		TV.HĐQT- TGD			462.750	0,8094%	
2.1	Nguyễn Thị Hải Quỳnh		Không			0	0	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
2.2	Nguyễn Mai Chi		Không			2.250	0,0039%	Con gái
2.3	Nguyễn Xuân Long		Không			0	0	Con trai
2.4	Nguyễn Xuân Nhật Minh		Không			0	0	Con trai
2.5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5		CT.HĐQT LICOGI 18.5			0	0%	TC có liên quan
3	Đặng Văn Giang		TV.HĐQT			1.027.620	1,7973%	
3.1	Đỗ Thị Hoan		Không			75	0,0001%	Vợ
3.2	Đặng Mạnh Cường		Không			0	0	Con trai
3.3	Đặng Thị Lan Hương		Không			0	0	Con gái
3.4	Đặng Thị Quỳnh Trang		Nhân viên			0	0	Con gái
4	Trịnh Việt Dũng		TV.HĐQT			444.000	0,7766%	
4.1	Tạ Phạm Bích Thủy		Không			0	0	Vợ
4.2	Trịnh Việt Hà		Không			0	0	Con trai
4.3	Trịnh Quỳnh Mai		Không			0	0	Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
4.4	Trịnh Việt Cường		Không			0	0	Em trai
4.5	Trịnh Hồng Ngọc		Không			0	0	Em gái
4.6	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc		CT.HĐQT			5.177.085	9,0549%	TC có liên quan
5	Nguyễn Ngọc Chung		TVHĐQT- PTGD			15.475	0,0271%	
5.1	Lê Thị Mai		Không			0	0	Vợ
5.2	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Không			0	0	Con gái
5.3	Nguyễn Ngọc Minh Khê		Không			0	0	Con gái
5.4	Nguyễn Lê Minh Khang		Không			0	0	Con trai
6	Lưu Bá Thái		Trưởng BKS			72.615	0,1270%	
6.1	Vũ Thị Tuyết		Không			6.750	0,0118%	Vợ
6.2	Lưu Bá Dũng		Không			0	0	Con trai
6.3	Lưu Hoàng Nam		Không			0	0	Con trai
6.4	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3		TBKS LICOGI 18.3			0	0	TC có liên quan
6.5	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương		TBKS Cty Mường Khương			0	0	TC có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
7	Nguyễn Ngọc Lan		TV.BKS			0	0	
7.1	Vũ Anh Tuấn		Không			0	0	Chồng
7.2	Vũ Anh Minh		Không			0	0	Con trai
7.3	Vũ Anh Sơn		Không			0	0	Con trai
7.4	Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc		TV.HĐQT Cty VPID			5.177.085	9,0549%	TC có liên quan
8	Bùi Công Phách		TV.BKS			52.200	0,0913%	
8.1	Ngô Thị Hiên		Không			0	0%	Vợ
8.2	Bùi Công Đạt		Không			0	0%	Con trai
8.3	Bùi Thị Lan		Không			0	0%	Con gái
8.4	Bùi Thị Phương		Không			0	0%	Con gái
8.5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5		TB.KS			0	0%	TC có liên quan
8.6	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1		TV.BKS			0	0%	TC có liên quan
8.7	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		TV.BKS			0	0%	TC có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
8.8	Công ty cổ phần năng lượng Mường Khương		TV.BKS Cty Mường Khương			0	0%	TC có liên quan
8.9	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng số 18.6		TV.BKS			0	0%	TC có liên quan
9	Bùi Thị Thuận		Thành viên BKS			6.725	0,0118%	
9.1	Lê Đình Công		Không			0	0%	Chồng
9.2	Lê Đức Anh		Không			0	0%	Con trai
9.3	Lê Bảo Châu		Không			0	0%	Con gái
9.4	Nguyễn Thị Thuý		Không			0	0%	Mẹ đẻ
9.5	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		TV.BKS LICOI 18.3			0	0%	TC có liên quan
9.6	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5		TV.BKS LICOI 18.5			0	0%	TC có liên quan
9.7	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7		TV.BKS LICOI 18.7			0	0%	TC có liên quan
9.8	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng số 18.6		TV.BKS			0	0%	TC có liên quan
10	Dương Quốc Khánh		Phó Tổng giám đốc			50.077	0,0876%	
10.1	Trịnh Thị Hằng		Không			0	0%	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
10.2	Dương Khánh Chi		Không			0	0%	Con gái
10.3	Dương Hùng Anh		Không			0	0%	Con trai
11	Hà Hồng Quang		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
11.1	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0%	Vợ
11.2	Hà Liên Trang		Không			0	0%	Con gái
11.3	Hà Quang Trường		Không			0	0%	Con trai
11.4	Hà Gia Bảo		Không			0	0%	Con trai
12	Nguyễn Thị Kim Xinh		Phó Tổng giám đốc			542.396	0.9487%	
12.1	Bùi Thanh Tuyền		CT HĐQT			28.950.583	50,6353%	Chồng
12.2	Bùi Thanh Thái		Không			240	0,0005%	Con trai
12.3	Bùi Phương Hà		Nhân viên			0	0%	Con gái
12.4	Bùi Thị Chuyên		Không			0	0%	Mẹ đẻ
12.5	Bùi Văn Tiến		Không			21.560	0,03777%	Em chồng
12.6	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5		TV HĐQT LICOGI 18.5			0	0%	TC có liên quan
12.7	Công ty CP năng lượng Mường Khương		CT HĐQT Cty Mường Khương			0	0%	TC có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
12.8	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7		TV.HĐQT			0	0%	TC có liên quan
13	Đặng Long Diệp		Phó Tổng giám đốc			7.525	0,0132%	
13.1	Nguyễn Thị Quảng Trang		Không			0	0%	Vợ
13.2	Đặng Tuấn Phong		Không			0	0%	Con trai
13.3	Đặng Long Nguyễn		Không			0	0%	Con trai
13.4	Đặng Long Chiêu		Không			0	0%	Bố đẻ
13.5	Lê Thị Linh		Không			0	0%	Mẹ đẻ
14	Ngô Văn Nam		Phó Tổng giám đốc			719.075	1,2577%	
14.1	Nghiêm Thị Phương		Không			0	0%	Vợ
14.2	Ngô Trường Giang		Không			0	0%	Con trai
14.3	Ngô Ngọc Hà		Không			0	0%	Con gái
14.4	Ngô Nam Việt		Không			0	0%	Con trai
14.5	Ngô Đắc Trinh		Không			0	0%	Bố đẻ
14.6	Hoàng Thị Tâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
14.7	Nghiêm Đình Chương		Không			0	0%	Bố vợ
14.8	Mai Thị Lan		Không			0	0%	Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
14.9	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3		TV HĐQT LICOGL 18.3			0	0%	TC có liên quan
14.10	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.6.		Chủ tịch Cty LICOGL 18.6			0	0%	TC có liên quan
15	Phùng Văn Thanh		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
15.1	Nguyễn Thị Hương		Không			0	0%	Vợ
15.2	Phùng Nguyễn Ngọc Long		Không			0	0%	Con trai
15.3	Phùng Phương Thảo		Không			0	0%	Con gái
15.4	Phùng Văn Thịnh		Không			0	0%	Bố đẻ
15.5	Phùng Văn Hà		Không			0	0%	Anh trai
16	Nguyễn Minh Thi		Phó TGD			0	0%	
16.1	Long Thị Bình Nguyễn		Không			0	0%	Vợ
16.2	Nguyễn Long Trường An		Không			0	0%	Con trai
16.3	Nguyễn Khanh Chi		Không			0	0%	Con gái
16.4	Nguyễn Xuân Thành		Không			0	0%	Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
16.5	Nguyễn Thị Diêm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
16.6	Long Thế Bảo		Không			0	0%	Bố vợ
16.7	Trần Thị Thoi		Không			0	0%	Mẹ vợ
16.8	Nguyễn Đức Trung		Không			0	0%	Anh trai
17	Nguyễn Xuân Sơn		Phó TGDĐ			0	0%	
17.1	Vũ Thị Thu Hằng		Không			0	0%	Vợ
17.2	Nguyễn Quỳnh Anh		Không			0	0%	Con gái
17.3	Nguyễn Quốc Huy		Không			0	0%	Con trai
17.4	Nguyễn Xuân Trường		Không			0	0%	Anh Trai
17.5	Nguyễn Thu Thủy		Không			0	0%	Chị gái
17.6	Nguyễn Thu Hương		Không			0	0%	Chị gái
18	Nguyễn Văn Chiến		Phó TGDĐ			0	0%	
18.1	Tổng Thị Hương					0	0%	Vợ
18.2	Nguyễn Khánh Huyền					0	0%	Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Mối quan hệ với NNB
18.3	Nguyễn Tống Khánh Linh		Không			0	0%	Con gái
18.4	Nguyễn Minh Đạt		Không			0	0%	Con trai
19	Bùi Văn Việt		GD.VPĐD phía nam			8.125	0,0142%	
19.1	Bùi Thị Hoa		Không			0	0%	Vợ
19.2	Bùi Phú Trọng		Không			0	0%	Con trai
19.3	Bùi Thu Thảo		Không			0	0%	Con gái
19.4	Bùi Thế Bảo		Không			0		Con trai
19.5	Bùi Văn Viễn		Không			78.475	0,1373%	Em trai
20	Đỗ Thị Nhung		KTT - UQCBTT			583.800	1,021%	
20.1	Nguyễn Trọng Hiếu		Không			0	0%	Chồng
20.2	Bùi Mai Chi		Không			0	0%	Con gái
20.3	Đỗ Duy Huỳnh		Không			0	0%	Bố đẻ
20.4	Đặng Thị Thiệu		Không			0	0%	Mẹ đẻ
20.5	Đỗ Văn Quân		Không			0	0%	Em trai
21	Bùi Hoàng Hải		Người PT QTCT			1.875	0,033%	
22	Phạm Thị Hậu		KTT CN			3.750	0,0066%	

8.2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company (Theo thông báo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1.	Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc	Cổ đông lớn	3.451.390	9,05	5.177.085	9,05	Tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có/None

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÙI THANH TUYỀN